

Số: 500/QĐ-PCTT-KHTC

Hà Nội, ngày 28 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Điều khoản tham chiếu gói thầu số 25: “Tuyển 01 tư vấn về chính sách công (hoạt động 3.1.2)” thuộc nguồn vốn ODA năm 2022 (đợt 2) Hợp phần Việt Nam của Chương trình khu vực “Tăng cường quyền con người và bình đẳng giới thông qua các hoạt động giảm nhẹ rủi ro thiên tai và biến đổi khí hậu”

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI

Căn cứ Quyết định số 26/2017/QĐ-TTg ngày 03/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Phòng, chống thiên tai trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16/12/2021 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài;

Căn cứ Thỏa thuận viện trợ giữa Cơ quan Liên hợp quốc về Bình đẳng giới và Trao quyền cho phụ nữ (UNWomen) và Tổng cục Phòng, chống thiên tai ký kết ngày 20/5/2021;

Căn cứ Hướng dẫn của UNWomen về quy định, chính sách về quản lý tài chính, mua sắm, lựa chọn nhà thầu của dự án EmPower ngày 09/5/2022;

Căn cứ Quyết định số 283/QĐ-PCTT-KHTC ngày 25/5/2022 của Tổng cục trưởng Tổng cục Phòng, chống thiên tai về việc phê duyệt đề cương và dự toán chi tiết các hoạt động thuộc nguồn vốn ODA năm 2022 (đợt 2) Hợp phần Việt Nam của Chương trình khu vực “Tăng cường quyền con người và bình đẳng giới thông qua các hoạt động giảm nhẹ rủi ro thiên tai và biến đổi khí hậu”;

Căn cứ Quyết định số 2177/QĐ-BNN-TC ngày 16/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu năm 2022 (đợt 2) các hoạt động thuộc nguồn vốn ODA thuộc Hợp phần Việt Nam của Chương trình khu vực “Tăng cường quyền con người và bình đẳng giới thông qua các hành động giảm nhẹ rủi ro thiên tai và biến đổi khí hậu”;

Xét đề nghị của Ban quản lý dự án Hỗ trợ kỹ thuật GNRRTT tại Tờ trình số 65/TTr-HTKT ngày 06/9/2022 về phê duyệt điều khoản tham chiếu gói thầu

số 25: “Tuyên 01 tư vấn về chính sách công (hoạt động 3.1.2)” và các tài liệu liên quan;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Tài chính tại Báo cáo thẩm định số 281/BC-KHTC ngày 20/9/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Điều khoản tham chiếu gói thầu số 25: “Tuyên 01 tư vấn về chính sách công (hoạt động 3.1.2)” thuộc nguồn vốn ODA năm 2022 (đợt 2) Hợp phần Việt Nam của Chương trình khu vực “Tăng cường quyền con người và bình đẳng giới thông qua các hoạt động giảm nhẹ rủi ro thiên tai và biến đổi khí hậu”.

(Chi tiết tại Phụ lục đính kèm)

Điều 2. Chánh Văn phòng Tổng cục; Vụ trưởng các Vụ: Kế hoạch, Tài chính; Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế; Giám đốc Ban quản lý dự án Hỗ trợ kỹ thuật GNRRTT và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu: VT, KHTC. (5)

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Phạm Đức Luận

Phụ lục:

**ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU GÓI THẦU SỐ 25:
TUYÊN 01 TƯ VẤN VỀ CHÍNH SÁCH CÔNG (HOẠT ĐỘNG 3.1.2)**
(Kèm theo Quyết định số **500/QĐ-PCTT-KHTC** ngày **28** tháng **9** năm 2022
của Tổng cục trưởng Tổng cục Phòng, chống thiên tai)

Tên Dự án	Tăng cường quyền con người và bình đẳng giới thông qua các hành động về giảm nhẹ rủi ro thiên tai và biến đổi khí hậu (EmPower)
Ban quản lý Dự án	Ban quản lý Dự án Hỗ trợ kỹ thuật Giảm nhẹ rủi ro thiên tai (Ban quản lý Dự án)
Cơ quan chủ quản – Chủ Dự án	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn – Tổng cục Phòng, chống thiên tai
Dịch vụ yêu cầu	Tư vấn về chính sách công về giới trong phòng, chống thiên tai (Hoạt động 3.1.2)
Mục đích	Phối hợp với các tư vấn của UNWomen với vai trò là trưởng nhóm để xây dựng dự thảo tài liệu hướng dẫn đưa các vấn đề giới trong việc lồng ghép kế hoạch phòng, chống thiên tai vào kế hoạch phát triển kinh tế xã hội các cấp cho địa phương.
Địa điểm	Tự túc nơi làm việc thường xuyên.
Thời gian	30 ngày

I. Thông tin tổng quát

Bối cảnh chung

Do nằm trong vùng hoạt động của khí hậu nhiệt đới gió mùa tại vùng Đông Nam Á, đồng thời với những đặc điểm về địa hình, địa lý của mình, Việt Nam là một trong những quốc gia chịu ảnh hưởng nặng nề nhất của thiên tai tại khu vực Châu Á - Thái Bình Dương. Biến đổi khí hậu thậm chí còn làm trầm trọng thêm với các thảm họa thiên nhiên khó lường về tần suất, mức độ và cường độ. Ví dụ, hạn hán và xâm nhập mặn do El Nino gây ra vào năm 2015 lúc đỉnh điểm đã khiến khoảng 2,3 triệu người dân lâm vào cảnh thiếu thốn nước sạch, thực phẩm, gây ra nhiều tác động tiêu cực đến sức khỏe và sinh kế của họ. Việt Nam đứng thứ 8 trong số 10 quốc gia có nguy cơ cao và chịu ảnh hưởng nặng nề nhất của biến đổi khí hậu từ năm 1996 đến năm 2015. Với phần lớn dân số sống ở các lưu vực sông,

2

vùng trũng thấp và vùng ven biển, ước tính hơn 70% dân số có nguy cơ bị nhiều loại thiên tai tác động. Bão và lũ lụt là những thiên tai phổ biến và nghiêm trọng nhất ở Việt Nam. Trung bình mỗi năm, cả nước phải hứng chịu khoảng 10 cơn bão và áp thấp nhiệt đới. Các hiện tượng thiên tai khác như hạn hán, xâm nhập mặn, sạt lở đất và các thiên tai khác gây ra nhiều thiệt hại và mất mát lớn đã cản trở sinh kế của người dân và sự phát triển kinh tế của Việt Nam.

Theo tóm tắt của báo cáo về Chính sách Giới trong Biến đổi Khí hậu (BĐKH) và Giảm thiểu Rủi ro Thiên tai (GNRRTT) ở Việt Nam do Liên hợp quốc và Nhóm Công tác về Biến đổi Khí hậu (CCWG) thực hiện năm 2017, tình trạng phụ nữ đang dần chiếm số đông trong các ngành lao động nông nghiệp, với 51% phụ nữ làm công việc nông nghiệp so với 46% nam giới (Điều tra Lực lượng Lao động, 2014), đang khiến phụ nữ có nguy cơ cao hơn bị mất thu nhập và các nguồn lực sản xuất khác do tác động của thiên tai như mưa bão, lũ lụt và hạn hán. Hơn nữa, việc làm của phụ nữ chủ yếu là các công việc thời vụ và nông nghiệp quy mô nhỏ, những lĩnh vực thường bị ảnh hưởng nặng nề nhất và ít có khả năng phục hồi sau thiên tai nhất. Bên cạnh đó, việc tiếp cận các nguồn lực, tín dụng, thị trường và các dịch vụ khuyến nông còn hạn chế khiến khả năng ứng phó với thảm họa và các sự cố của phụ nữ gặp nhiều bất lợi. Bên cạnh đó, phụ nữ là nhóm đối tượng dễ bị tổn thương nhất trước tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu cũng như bị ảnh hưởng bất công nhiều hơn bởi các tác động tiêu cực ngày càng tăng và áp lực xã hội lên bản thân họ, nữ giới cũng ít có tiếng nói hơn trong các chính sách về biến đổi khí hậu và GNRRTT. Hệ quả của những việc này là phụ nữ thường chưa được hưởng lợi ích từ các chính sách, hoặc tiếp cận đầy đủ các dự án và đầu tư của quốc gia và khu vực, mặc dù đó là quyền cơ bản của tất cả con người khi tham gia các chính sách của xã hội. Việc để phụ nữ bị tụt hậu trong các chính sách về BĐKH và GNRRTT dẫn đến việc họ bị hạn chế khả năng tạo ra nguồn thu nhập, khả năng tiếp cận nguồn lương thực, thực phẩm, nước uống, giáo dục và trong trường hợp xấu nhất là khả năng sống sót trong và sau thảm họa. Phụ nữ phải là một phần không thể thiếu trong việc phát triển các giải pháp nhằm giảm thiểu tác động thiên tai và chống lại biến đổi khí hậu. Do đó, việc tạo điều kiện cho phụ nữ lên tiếng và trao quyền lãnh đạo cho nhóm này là những điều kiện tiên quyết để xây dựng khả năng phục hồi, phát triển bền vững, thực hiện bình đẳng giới và thực hiện quyền con người.

Chương trình khu vực “Tăng cường quyền Con người và Bình đẳng Giới thông qua Hành động Giảm nhẹ rủi ro thiên tai và Biến đổi Khí hậu” (EmPower) là một sáng kiến chung của hai tổ chức thuộc Liên hợp quốc là Cơ quan Liên hợp quốc về Bình đẳng giới và Trao quyền cho Phụ nữ (UN Women) và Chương trình Môi trường Liên hợp quốc (UNEP). Chương trình được tài trợ bởi Chính phủ Thụy Điển và được thực hiện từ năm 2018-2022 tại 3 quốc gia châu Á là Bangladesh, Campuchia và Việt Nam, cùng với các hoạt động khác ở cấp khu vực. Kết quả chung của chương trình là “Các quốc gia ở Châu Á và Thái Bình Dương thực hiện trách nhiệm Giới với các hành động chống biến đổi khí hậu và

giảm nhẹ rủi ro thiên tai để giải quyết các tác nhân chính trên cơ sở giới về các tình trạng dễ bị tổn thương”.

Chương trình khu vực EmPower áp dụng một cách tiếp cận toàn diện để đạt được mục tiêu bằng cách giải quyết các tác nhân chính của tình trạng dễ bị tổn thương trên cơ sở giới và tăng cường quyền con người thông qua việc thực hiện các chính sách và hành động về biến đổi khí hậu, GNRRTT ở khu vực châu Á và Thái Bình Dương. Điều này sẽ được thực hiện nhằm mục đích đạt được khả năng chống chịu tốt hơn với thiên tai và biến đổi khí hậu, đồng thời hướng tới các quyền và cơ hội bình đẳng cho phụ nữ và nam giới. Chương trình khu vực chung phần đầu đạt được 5 kết quả đầu ra bao gồm:

- Kết quả đầu ra 1: Tăng cường sự tham gia của phụ nữ và các nhóm yếu thế trong quá trình ra quyết định về GNRRTT và BDKH.

- Kết quả đầu ra 2: Thúc đẩy việc thu thập, phân tích và sử dụng các số liệu phân tách giới, tuổi và các tiêu chí đa dạng khác để áp dụng vào phân tích và xây dựng các hoạt động phòng chống thiên tai và BDKH.

- Kết quả đầu ra 3: Tăng cường năng lực cho cán bộ hoạch định, xây dựng chính sách về BDKH và GNRRTT để có khả năng lồng ghép các cam kết bình đẳng giới và quyền con người trong khung pháp lý, chính sách và tài chính về BDKH và GNRRTT.

- Kết quả đầu ra 4: Phụ nữ sử dụng năng lượng tái tạo để tăng cường năng lực thích ứng và sinh kế bền vững.

- Kết quả đầu ra 5: Khung chính sách và quy chuẩn khu vực về biến đổi khí hậu và giảm nhẹ rủi ro thiên tai kết hợp quan điểm bình đẳng giới và quyền con người.

Điều khoản tham chiếu (TOR) này thuộc hoạt động 3.1.2 - Kết quả đầu ra 3 của Dự án.

Năm 2021, Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành thông tư số 10/2021/TT-BKHĐT ngày 22/12/2021 về việc hướng dẫn lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành, kinh tế - xã hội, trong đó đưa ra khái niệm, nguyên tắc và quy trình thực hiện lồng ghép và quy định việc lựa chọn các biện pháp ưu tiên để lồng ghép nội dung PCTT vào Kế hoạch phát triển KT-XH “cần đặc biệt ưu tiên đối với những đối tượng dễ bị tổn thương như trẻ em, người cao tuổi, phụ nữ đang mang thai hoặc nuôi con dưới 12 tháng tuổi, người khuyết tật, người bị bệnh hiểm nghèo, người nghèo và phụ nữ đơn thân làm chủ hộ và cân nhắc những nhu cầu khác biệt về giới” (trích Khoản 4, Điều 8, Thông tư 10).

Để triển khai các yêu cầu, nội dung quy định tại thông tư số 10/2021/TT-BKHĐT, Tổng cục phòng chống thiên tai tìm kiếm một nhóm chuyên gia tư vấn đủ năng lực để thực hiện rà soát các nội dung về trẻ em và đối tượng dễ bị tổn thương trong kế hoạch phòng chống thiên tai để lồng ghép vào Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của địa phương theo thông tư số 10/2021/TT-BKHĐT. Từ đó

phân tích, đánh giá và đề xuất nội dung, xây dựng hướng dẫn quy trình, các bước lồng ghép nội dung về trẻ em và các đối tượng dễ bị tổn thương trong phòng chống thiên tai vào các bước lập kế hoạch phát triển kinh tế xã hội.

Đây là điều khoản tham chiếu (TOR) dành cho chuyên gia tư vấn về các vấn đề chính sách giới trong phòng, chống, giảm nhẹ rủi ro thiên tai để tiến hành xây dựng dự thảo tài liệu hướng dẫn đưa các vấn đề giới trong việc lồng ghép kế hoạch phòng, chống thiên tai vào kế hoạch phát triển kinh tế xã hội các cấp cho địa phương.

II. Mục tiêu của hoạt động tư vấn

1. Mục tiêu chung:

Hướng dẫn lồng ghép nội dung về giới trong phòng chống thiên tai vào nội dung của các bước xây dựng Kế hoạch phát triển KT-XH được quy định tại thông tư số 10/2021/TT-BKHĐT ngày 22/12/2021, đảm bảo KHPTKTXH có các giải pháp phòng chống thiên tai, thích ứng BĐKH chú trọng đến tăng cường năng lực, tiếng nói của phụ nữ trong phòng, chống thiên tai, cải thiện các quan điểm cũ, định kiến xã hội và việc xem nhẹ vai trò của phụ nữ trong GNRRTT; hỗ trợ xây dựng, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật và phù hợp với các cam kết toàn cầu, khu vực về bình đẳng giới.

2. Mục tiêu cụ thể:

- Rà soát các nội dung về giới và các nhóm đối tượng dễ bị tổn thương trong kế hoạch phòng chống thiên tai theo Thông tư số 02/2021/TT-BNNPTNT ngày 07/6/2021;

- Đề xuất đưa các nội dung về giới và các đối tượng dễ bị tổn thương vào kế hoạch PCTT để lồng ghép vào các bước lập Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội;

- Nâng cao nhận thức và kỹ năng lồng ghép nội dung về giới và đối tượng dễ bị tổn thương trong kế hoạch phòng chống thiên tai, phòng chống bạo lực trên cơ sở giới trong tình huống khẩn cấp cho cán bộ địa phương các cấp, các tổ chức chính trị, xã hội có sự tham gia của phụ nữ trong phòng, chống thiên tai.

III. Nội dung thực hiện.

Tuyển 01 chuyên gia tư vấn có trình độ từ Thạc sỹ trở lên có từ 5 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực liên quan đến giới, tư vấn chính sách, giảm nhẹ rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng (theo mức VNM3) (30 ngày công). Tư vấn tham gia thực hiện các hoạt động như sau:

1. Hoạt động 01: Lập kế hoạch thực hiện

- Với tư cách trưởng nhóm: lập kế hoạch thực hiện, gồm Phương pháp và cách tiếp cận, các nhiệm vụ chính và thời gian thực hiện, danh sách các tổ chức tham vấn được BQLDA HTKT GNRRTT và UNWomen thống nhất.

2. Hoạt động 02: Rà soát, đánh giá nội dung về giới, bạo lực trên cơ sở giới trong lập kế hoạch phòng chống thiên tai.

- Với tư cách trưởng nhóm: phối hợp với các tư vấn của UNWomen thu thập, rà soát các văn bản pháp luật và tài liệu hiện có liên quan đến nội dung, quy trình đánh giá rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng, quy trình lập kế hoạch phòng chống thiên tai các cấp, lập kế hoạch phát triển KT-XH và lồng ghép nội dung phòng chống thiên tai trong xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của các đơn vị, tổ chức trong nước và quốc tế.

- Với tư cách trưởng nhóm: phối hợp với các tư vấn của UNWomen: Rà soát nội dung kế hoạch Phòng chống thiên tai cấp tỉnh, huyện, xã, cấp trường và trạm y tế, trường học và các ngành có liên quan khác; rà soát kế hoạch Phát triển Kinh tế xã hội của các địa phương để xác định khoảng trống

- Với tư cách trưởng nhóm: phối hợp với các tư vấn của UNWomen: Rà soát các nội dung, cách thức lồng ghép giới và các nhu cầu, dịch vụ có liên quan mang tính nhạy cảm giới (như giáo dục, chăm sóc sức khỏe, phòng chống bạo lực dựa trên cơ sở giới, tiếp cận nước sạch, bảo vệ, và các dịch vụ dinh dưỡng) trong lập kế hoạch phòng chống thiên tai theo Thông tư số 02/2021/TT-BNNPTNT ngày 07/6/2021;

3. Hoạt động 03: Thu thập tài liệu, thông tin bổ sung

- Tham vấn các cơ quan Trung ương
- Tham vấn địa phương: Tham vấn cấp tỉnh, huyện, xã của tỉnh Lào Cai hoặc TP. Hải Phòng

4. Hoạt động 04: Xây dựng tài liệu hướng dẫn đưa nội dung giới và đối tượng dễ bị tổn thương (chú trọng vào các lĩnh vực giáo dục, chăm sóc sức khỏe, phòng chống bạo lực dựa trên cơ sở giới, tiếp cận nước sạch, bảo vệ, và các dịch vụ dinh dưỡng) vào kế hoạch phòng chống thiên tai các cấp (tỉnh, huyện, xã) để lồng ghép vào kế hoạch phát triển kinh tế xã hội.

- Nghiên cứu, đề xuất quy trình, các bước lồng ghép đưa nội dung giới và đối tượng dễ bị tổn thương trong phòng chống thiên tai vào các bước lập kế hoạch phát triển kinh tế xã hội.

- Trên cơ sở Thông tư 10/2021/TT-BKHĐT ngày 22/12/2021 và thông tư 02/2021/TT-BNNPTNT ngày 07/6/2021 xây dựng Dự thảo tài liệu hướng dẫn đưa nội dung đưa các vấn đề giới trong việc lồng ghép kế hoạch phòng, chống thiên tai vào kế hoạch phát triển kinh tế xã hội các cấp cho địa phương.

- Điều chỉnh tài liệu hướng dựa trên góp ý của các bên liên quan trong quá trình tham vấn.

IV. Cơ chế làm việc

- Chuyên gia tư vấn sẽ làm việc dưới sự giám sát của cán bộ phụ trách của Ban quản lý Dự án và sẽ báo cáo/chịu trách nhiệm trước Lãnh đạo Ban quản lý dự án HTKT GNRRTT.

- Các chi phí khác liên quan của tư vấn (chi phí đi công tác địa phương, thuế, phí khác) được áp dụng theo quy định hiện hành của UNWomen / chi phí đã được Dự án phê duyệt / Nhà nước Việt Nam.

V. Sản phẩm và thanh toán

TT	Hoạt động	Sản phẩm	Ngày công
1	Hoạt động 1: Lập kế hoạch thực hiện	Kế hoạch thực hiện được Ban QLDA và UNWomen thống nhất (Tiếng Việt)	5
2	Hoạt động 2: Rà soát, đánh giá nội dung giới, các đối tượng DBTT trong lập kế hoạch phòng chống thiên tai	Báo cáo đánh giá nội dung lồng ghép giới và các đối tượng dễ bị tổn thương trong lập kế hoạch phòng chống thiên tai và lồng ghép vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội (Tiếng Việt)	5
3	Hoạt động 3: Thu thập tài liệu, thông tin bổ sung		10
3	Hoạt động 4: Xây dựng tài liệu hướng dẫn đưa nội dung về giới và các dịch vụ có liên quan, (như giáo dục, chăm sóc sức khỏe, phòng chống bạo lực trên cơ sở giới, tiếp cận nước sạch, bảo vệ, và các dịch vụ dinh dưỡng) vào kế hoạch phòng chống thiên tai để lồng ghép vào kế hoạch phát triển kinh tế xã hội.	- Bản dự thảo Tài liệu hướng dẫn đưa nội dung g vào quy trình xây dựng và nội giới và kế hoạch phòng chống thiên tai để lồng ghép vào kế hoạch phát triển kinh tế xã hội được Tổng cục Phòng chống thiên tai/ Văn phòng Đối tác Giảm nhẹ rủi ro thiên tai/ UNWomen chia sẻ và hướng dẫn các địa phương thực hiện (Tiếng Việt)	10
TỔNG CỘNG			30

Bên cạnh các sản phẩm trên, hồ sơ thanh toán cần bao gồm Bảng chấm công có ghi rõ công việc và tiến độ thực hiện Hợp đồng theo mẫu của Ban quản lý Dự án HTKT GNRRTT.

VI. Hợp đồng, hình thức thanh toán, thời gian thực hiện và địa điểm làm việc

- Loại Hợp đồng: Hợp đồng trọn gói
- Thanh toán: Thanh toán 01 lần sau khi nghiệm thu thanh lý hợp đồng (theo hình thức chuyển khoản)

- Thời gian thực hiện hợp đồng: 30 ngày.
- Địa điểm: Hà Nội và công tác tại địa phương nếu có yêu cầu.

VII. Yêu cầu năng lực, kinh nghiệm:

- Có trình độ thạc sỹ trở lên về lĩnh vực quản lý thiên tai, thủy lợi, phát triển cộng đồng, giới, quản trị và các ngành khoa học xã hội phù hợp khác.
- Có ít nhất 5 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực giới, tư vấn chính sách, hoặc giảm nhẹ rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng.

VIII. Tiêu chí đánh giá

Người nộp hồ sơ sẽ được đánh giá dựa trên năng lực kỹ thuật. Đánh giá kỹ thuật sẽ dựa trên các tiêu chí sau được nêu như dưới đây:

STT	Tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa	Điểm chi tiết	Điểm tối thiểu
1	Bằng thạc sỹ trở lên về về lĩnh vực quản lý thiên tai, thủy lợi, phát triển cộng đồng, giới, khoa học xã hội phù hợp	50		35
	Tiến sĩ		50	
	Thạc sỹ		35	
	Đại học		0	
2	Có ít nhất 5 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực giới, tư vấn chính sách, phòng chống thiên tai dựa vào cộng đồng	50		35
	> 05 năm		50	
	05 năm		35	
	< 05 năm		0	

Hồ sơ lý lịch khoa học được đánh giá là đáp ứng về mặt kỹ thuật nếu thỏa mãn các điều kiện như sau:

- Tổng số điểm lớn hơn hoặc bằng 70 điểm.
- Từng nội dung trong bảng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật không thấp hơn mức điểm yêu cầu tối thiểu quy định tại mỗi tiêu chí.
- Trong trường hợp tư vấn không đáp ứng được yêu cầu về mặt kỹ thuật sẽ không được đánh giá bước tiếp theo về tài chính.

- Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

Áp dụng phương pháp kết hợp giữa kỹ thuật và giá

Sử dụng thang điểm 100 thống nhất với thang điểm về kỹ thuật.

Điểm giá được xác định như sau:

Bước 1: Xác định giá dự thầu, giá dự thầu sau giảm giá (nếu có);

Bước 2: Xác định điểm giá:

Giá dự thầu không được vượt định mức UN-EU 2022.

Điểm giá được xác định trên cơ sở giá dự thầu, cụ thể như sau:

$$\text{Điểm giá}_{\text{đang xét}} = [G_{\text{thấp nhất}} \times (100)] / G_{\text{đang xét}}$$

Trong đó:

- Điểm giá_{đang xét}: Là điểm giá của ĐXTC đang xét;
- $G_{\text{thấp nhất}}$: Là giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) thấp nhất trong số các chuyên gia được đánh giá chi tiết về tài chính;
- $G_{\text{đang xét}}$: Là giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) của HSDXTC đang xét.

Bước 3: Xác định điểm tổng hợp:

Điểm tổng hợp được xác định theo công thức sau đây:

$$\text{Điểm tổng hợp}_{\text{đang xét}} = K \times \text{Điểm kỹ thuật}_{\text{đang xét}} + G \times \text{Điểm giá}_{\text{đang xét}}$$

Trong đó:

- + Điểm kỹ thuật_{đang xét}: Là số điểm được xác định tại bước đánh giá về kỹ thuật;
- + Điểm giá_{đang xét}: Là số điểm được xác định tại bước đánh giá về giá;
- + K: Tỷ trọng điểm về kỹ thuật quy định trong thang điểm tổng hợp, K = 70%;
- + G: Tỷ trọng điểm về giá quy định trong thang điểm tổng hợp, G = 30%;
- + K + G = 100%;

Bước 4: Xác định ưu đãi (nếu có) theo quy định như sau:

- a) Đối tượng được hưởng ưu đãi: Chuyên gia tư vấn cá nhân là nữ giới;
- b) Cách tính ưu đãi: Chuyên gia tư vấn cá nhân thuộc đối tượng được hưởng ưu đãi sẽ được xếp hạng cao hơn các chuyên gia không thuộc đối tượng được hưởng ưu đãi trong trường hợp Hồ sơ lý lịch khoa học của các chuyên gia được đánh giá ngang nhau.

Bước 5: Xếp hạng nhà thầu: Hồ sơ lý lịch khoa học có điểm tổng hợp cao nhất được xếp hạng thứ nhất. Các thứ hạng tiếp theo được căn cứ theo điểm tổng hợp từ cao tới thấp.

IX. Thủ tục ứng tuyển và thời hạn

Ứng viên được yêu cầu gửi các tài liệu sau trong tệp đính kèm riêng biệt trong Email ứng tuyển vị trí tư vấn về địa chỉ Sticd@vndma.gov.vn. Hoặc nộp trực tiếp tại Ban quản lý Dự án HTKT GNRRTT, tòa nhà A4, số 2 Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội.

1. Thư bày tỏ quan tâm (Mẫu số 1)
2. Sơ yếu lý lịch cập nhật nhất (Mẫu số 2)
3. Bảng cấp kèm theo
4. Bản đề xuất tài chính (mẫu số 3)

Hạn nộp hồ sơ: trước 16h ngày 05 tháng 10 năm 2022

2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

----o0o----

THƯ BÀY TỎ QUAN TÂM

....., ngày.....tháng.....năm 2022

Kính gửi: Ban quản lý dự án Hỗ trợ kỹ thuật giảm nhẹ rủi ro thiên tai

Thưa Ông, Bà,

Tôi, ký tên dưới đây, bày tỏ mong muốn được tham gia gói thầu số 25: Tuyến 01 tư vấn về chính sách công (3.1.2). Kèm theo đây, tôi xin nộp Hồ sơ lý lịch khoa học của mình.

Tôi xin cam đoan rằng tất cả những thông tin và lời nói trong hồ sơ này đều đúng sự thật và chấp nhận bất kỳ một sai sót nào trong hồ sơ cũng có thể dẫn đến việc tôi bị loại.

Tôi xin cam kết, nếu được lựa chọn cho vị trí trên, tôi đủ sức khỏe để thực hiện các công việc theo đúng như điều khoản tham chiếu quy định và thực hiện nhiệm vụ này không chậm trễ hơn so với thời gian quy định tại thông báo tuyển dụng.

Tôi hiểu rằng quý Ban không buộc phải chấp nhận mọi hồ sơ lý lịch khoa học mà quý Ban nhận được.

Kính thư,

Ký tên: _____

Tên Chuyên gia: _____

2

Mẫu số 02

LÝ LỊCH CHUYÊN GIA TƯ VẤN

Ảnh
4x6cm

Vị trí dự kiến đảm nhiệm

I. Thông tin cá nhân:

Họ tên tư vấn: _____ Quốc tịch: _____

Ngày, tháng, năm sinh: _____ Giới tính: _____

Số Chứng minh thư: _____ Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____

Địa chỉ thường trú: _____

Số điện thoại liên lạc: _____ Địa chỉ email: _____

Mã số thuế: _____

Số tài khoản ngân hàng: _____ Chi nhánh ngân hàng: _____

II.**Quá trình công tác:**

Thời gian	Tên cơ quan đơn vị công tác	Thông tin tham chiếu	Vị trí công việc đảm nhận
Từ tháng/năm đến tháng/năm		(nêu tên, điện thoại, email của người được tham chiếu để kiểm chứng thông tin)	

Nhiệm vụ dự kiến:

Chi tiết nhiệm vụ dự kiến được phân công:	Nêu kinh nghiệm thực hiện những công việc, nhiệm vụ liên quan trước đây để chứng minh khả năng thực hiện công việc, nhiệm vụ được phân công
...	

III. Năng lực:

[Mô tả chi tiết kinh nghiệm và các khóa đào tạo đã tham dự đáp ứng phạm vi công tác được phân công. Trong phần mô tả kinh nghiệm cần nêu rõ nhiệm vụ

được phân công cụ thể trong từng dự án và tên/địa chỉ của chủ đầu tư/bên mời thầu.]

IV. Trình độ học vấn:

[Nêu rõ các bằng cấp liên quan, tổ chức cấp bằng, thời gian học và loại bằng cấp]

V. Ngoại ngữ:

[Nêu rõ trình độ ngoại ngữ]

Thông tin liên hệ:

[Nêu rõ tên, số điện thoại, e-mail của người cần liên hệ để đối chiếu thông tin]

Tôi xin cam đoan các thông tin nêu trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

_____, ngày ____ tháng ____ năm ____

Người khai

[Ký tên và ghi rõ họ tên]

2

ĐỀ XUẤT TÀI CHÍNH

Vị trí dự kiến đảm nhiệm:

Họ và tên tư vấn:

Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Giá trị giảm giá (nếu có)	Thành tiền (VNĐ)
Tuyển 01 tư vấn về chính sách công (hoạt động 3.1.2)					

2

